

Sở GD VÀ ĐT Thành Phố Đà Nẵng

Trường: THPT Đỗ Đăng Tuyển

Giáo viên soạn: Bùi Thị Tuyết

Ngày soạn: 10/10/2025

Thời gian thực hiện: tuần học 7

Lớp dạy: 10/2, 10/4, 10/6

Chủ đề 3:

**ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT VÀ VĂN HÓA TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ
BÀI 11: ỨNG XỬ TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ. NGHĨA VỤ TÔN TRỌNG
BẢN QUYỀN (Tiết 1)**

Môn: Tin học – Lớp: 10 - Thời gian thực hiện: 2 tiết LT

(Tiết 1)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nêu được những vấn đề nảy sinh về đạo đức, pháp luật và văn hóa khi giao tiếp qua mạng trở nên phổ biến.
- Giải thích được một số nội dung pháp lí liên quan tới việc đưa tin lên mạng và tôn trọng bản quyền thông tin và sản phẩm số.
- Phân biệt được tin tốt hay xấu, có phù hợp với pháp luật hay không.
- Hiểu được hành vi nào là vi phạm bản quyền đối với các tác phẩm số.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ, tự học: HS có khả năng tự đọc SGK, kết hợp với gợi ý của GV để trả lời các câu hỏi.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS làm việc theo nhóm để giải quyết những yêu cầu của GV.
- Năng lực sáng tạo và giải quyết vấn đề: HS trả lời các câu hỏi của GV và bổ sung, đưa ra một số ví dụ minh chứng liên quan đến nội dung bài học.

2.2. Năng lực chuyên môn:

- Năng lực Tin học.
- Năng lực khoa học.

3. Phẩm chất:

- Nhân ái: Thể hiện sự cảm thông và sẵn sàng giúp đỡ bạn trong quá trình thảo luận nhóm, sẵn sàng chia sẻ sản phẩm của mình cho các bạn góp ý, đánh giá và tham khảo.

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong quá trình học tập và làm việc nhóm; nâng cao phẩm chất đạo đức, văn hóa khi tham gia Internet.

- Trách nhiệm: Có tinh thần trách nhiệm với nhiệm vụ, hoàn thành báo cáo đề đưa ra kết quả.

- Chăm chỉ: Chăm học hỏi, có tinh thần tự học; nhiệt tình, năng nổ trong hoạt động nhóm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học: Máy tính, tivi (máy chiếu).

2. Học liệu:

- Học sinh: SGK Tin học 10, SBT Tin học 10.

- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, SGK, SGV, phiếu giao nhiệm vụ (phiếu học tập), phiếu đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và một số tài liệu có liên quan.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (10 phút)

a. Mục tiêu: Giúp HS được gọi mở về ứng xử trên môi trường số, nghĩa vụ tôn trọng bản quyền.

b. Nội dung: HS dựa vào hiểu biết của bản thân để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi GV.

d. Tổ chức thực hiện:

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV chia lớp thành 8 nhóm (các nhóm đề cử 1 nhóm trưởng, 1 thư ký).

- Các nhóm thảo luận **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát, nghiên cứu SGK, suy nghĩ câu hỏi của GV đưa ra.

♦ **Báo cáo, thảo luận:** Mời đại diện 2 nhóm trả lời câu hỏi, các HS khác nhận xét, tranh luận.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài mới: *Bước vào kỷ nguyên số, vấn đề vi phạm bản quyền ngày càng trở nên phổ biến và xuất hiện tràn lan trên các nền tảng mạng xã hội. Bài học ngày hôm nay sẽ giúp chúng ta giải thích được một số nội dung pháp lý liên quan tới việc ứng xử trên môi trường số và tôn trọng bản quyền thông tin, sản phẩm số - Bài 11: Ứng xử trên môi trường số. Nghĩa vụ tôn trọng bản quyền.*

2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (25 phút)

2.1. Những vấn đề đạo đức, pháp luật và văn hóa (10 phút)

a. *Mục tiêu:* HS hiểu được ranh giới giữa các hành vi vi phạm pháp luật và những hành vi vi phạm đạo đức, trong đó chú trọng đến các hành vi trong môi trường số.

- *Nội dung:* HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV

- *Sản phẩm:* Hs hoàn thành phiếu học tập 2

- *Tổ chức thực hiện:*

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV phát Phiếu học tập số 2 cho các nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 2 trong thời gian là 5 phút.

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:**

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Câu 1. Xem xét tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Do mâu thuẫn ở một diễn đàn trên mạng, một nhóm nữ sinh đánh một bạn nữ khác. Các bạn ở xung quanh đã không can ngăn mà còn quay phim rồi đưa lên mạng xã hội. Do có nhiều bình luận thiếu thiện ý trên mạng xã hội dẫn đến xấu hổ với bạn bè, nạn nhân đã bỏ nhà ra đi không để lại lời nhắn.

Câu hỏi:

a. Trong tình huống trên, hành vi nào vi phạm pháp luật, hành vi nào vi phạm đạo đức?

b. Theo em, yếu tố nào của Internet đã khiến sự việc trở nên trầm trọng?

Câu 2. Em hãy lấy ví dụ về các vấn đề tiêu cực có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động sau trên mạng.

a) Tranh luận trên facebook.

b) Gửi thư điện tử.

BÀI LÀM

.....

.....

.....

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.
- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ **Báo cáo, thảo luận:**

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 2.
- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.
- GV chốt lại kiến thức bài học:

Những hành vi vi phạm về đạo đức, pháp luật và văn hoá khi sử dụng mạng:

- Đưa tin không phù hợp lên mạng
- Công bố thông tin cá nhân không được phép
- Phát tán thư điện tử, tin nhắn rác
- Vi phạm bản quyền
- Bắt nạt qua mạng
- Ứng xử thiếu văn hoá

2.2. Một số quy định pháp lí đối với người dùng trên mạng(15 phút)

2.2.1. Các văn bản quy phạm pháp luật

- Mục tiêu:* Giúp HS biết được nội dung các văn bản quy phạm pháp luật.
- Nội dung:* GV điem qua các bộ luật và nghị định liên quan đến CNTT như Luật Hình sự, Luật an ninh mạng,...
- Sản phẩm:* HS hoàn thành phiếu học tập số 3
- Tổ chức thực hiện:*

♦ **Giao nhiệm vụ:** GV cho HS xem video: “*Những điều cần biết để không vi phạm Luật an ninh mạng?*”

<https://www.youtube.com/watch?v=4hoxb6FjAwI>

- GV phát Phiếu học tập số 3 cho các nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 3 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Câu 1. Em hãy đưa ra một số ví dụ đưa tin lên mạng không đúng đắn.

Câu 2. Một cá nhân đưa tin bịa đặt về dịch bệnh xảy ra làm nhiều người hết sức lo lắng. Hành vi chia sẻ lại tin đó có vi phạm pháp luật hay không?

BÀI LÀM

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

♦ Thực hiện nhiệm vụ:

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.
- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ Báo cáo, thảo luận:

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 3.
- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ Kết luận, nhận định:

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.
- GV chốt lại kiến thức bài học:
- Các văn bản quy phạm pháp luật gồm nhiều loại trong đó có: các bộ luật do Quốc hội ban hành và các nghị định do Chính phủ ban hành để cụ thể hoá các điều khoản của luật.

Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc thừa nhận, thể hiện ý chí và lợi ích của giai cấp cầm quyền trong xã hội, được cơ cấu chặt chẽ để mọi người có thể đối chiếu với hành vi của mình mà có sự xử sự phù hợp trong đời sống.

- **Quốc hội Việt Nam đã ban hành nhiều bộ luật liên quan đến Công nghệ Thông tin (CNTT) như: Luật Giao dịch điện tử (2005), Luật Công nghệ Thông tin (2006) và Luật an ninh mạng (2018).**

- Cụ thể:

- + Nghị định 90/2008/NĐ-CP ban hành ngày 13/8/2008 về chống thư rác;
- + Nghị định 72/2013/NĐ-CP ban hành ngày 15/7/2013 về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet;

+ Nghị định 15/2020/NĐ-CP ban hành ngày 3/2/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, CNTT và giao dịch điện tử.

+ Tháng 6/2021, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội theo Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ban hành ngày 17/6/2021.

2.2.2. Các quy định của pháp luật đối với người dùng trên không gian mạng:

- Mục tiêu: Nắm được các văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

- Sản phẩm: HS hoàn thành phiếu học tập số 4

- Tổ chức thực hiện:

♦ Giao nhiệm vụ:

- GV phát Phiếu học tập số 4 cho các nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 4 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4

1. Trong đợt bùng phát dịch Covid-19 vào đầu năm 2021, một cá nhân đã đăng tin sai về hành trình đi lại của một bệnh nhân bị dương tính với virus Covid-19. Sự việc này đã gây hoang mang cho cả một khu dân cư.

Theo em, cá nhân trên đã vi phạm điều nào trong bộ các Luật liên quan đến Công nghệ thông tin?

2. Trên mạng hiện nay có rất nhiều quảng cáo sai sự thật. Quảng cáo sai về tác dụng của một loại thuốc sẽ bị phạt theo mục nào của điều khoản 101 khoản 1 của Nghị định 15/2020/NĐ-CP?

BÀI LÀM

.....

.....

.....

.....

.....

♦ Thực hiện nhiệm vụ:

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.

- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ Báo cáo, thảo luận:

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 4.

- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.

+ Điều 101, khoản 1 của nghị định 15/2020/ ND-CP bao gồm: 8 điều

+ Các nguyên tắc để nâng cao tính an toàn khi chia sẻ thông tin trên môi trường số:(3)

- GV chốt lại kiến thức bài học:

- Khi đưa tin lên mạng, hãy xem xét nội dung các tin bài có vi phạm các quy định của pháp luật hay không. Đừng quên rằng, việc chia sẻ một tin vi phạm luật cũng là vi phạm pháp luật.
- Ngay khi tin đưa không phạm pháp luật, vẫn phải tính đến các hậu quả của nó khi nó vi phạm những chuẩn mực đạo đức

3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (8 phút)

a. Mục tiêu: Giúp HS củng cố, ôn tập lại các kiến thức đã học trong phần 1 và phần 2 bài 11.

b. Nội dung: GV tổ chức cho các nhóm chơi trò chơi ”**Cùng nhau qua Trạm**”

Thể lệ: Các nhóm cùng xuất phát tại Trạm 1 và nhận phiếu học tập ở Trạm

1. Sau khi hoàn thành xong phiếu học tập, các nhóm sẽ được chủ Trạm (GV) kiểm tra kết quả. Nếu kết quả đúng sẽ được tiếp tục di chuyển đến Trạm 2 và nhận phiếu học tập ở Trạm này. Tương tự ở Trạm 3 và nhóm nào có kết quả trả lời đúng sẽ được quay về Trạm 1.

Thời gian dành cho các nhóm thực hiện nhiệm vụ để quay về Trạm 1 là 8 phút. Nhóm nào quay về Trạm 1 sớm nhất sẽ được phần quà của chủ Trạm(1 điểm cộng cho cả nhóm), nhóm nào không hoàn thành xong 3 trạm sẽ bị trừ 1 điểm cho cả nhóm đó.

c. Sản phẩm: Các nhóm hoàn thành các phiếu học tập để được qua các Trạm và quay về Trạm 1.

d. Tổ chức thực hiện:

♦ **Giao nhiệm vụ:**

GV bắt đầu giao phiếu học tập ở Trạm 1 cho các nhóm thực hiện đưa ra kết quả. Nếu kết quả phiếu học tập ở Trạm 1 đúng, GV tiếp tục giao phiếu học tập ở Trạm 2. Tương tự như vậy, GV giao phiếu học tập ở Trạm 3. Nếu kết quả phiếu học tập ở Trạm 3 đúng, nhóm đó sẽ được quay về Trạm 1 (hoàn thành nhiệm vụ).

TRẠM 1

1. Nếu đăng tin trên mạng xã hội có tính xúc phạm đến người khác thì hành vi này là:

- A. Vi phạm pháp luật.
- B. Vi phạm đạo đức.
- C. Tùy theo mức độ, có thể vi phạm đạo đức hay pháp luật
- D. Không vi phạm gì.

2. Trong đại dịch Covid-19, anh A dùng Facebook đã chia sẻ : “Bắt đầu từ ngày 28/3/2020, toàn thành phố Hồ Chí Minh sẽ bị phong tỏa trong 14 ngày...”. Khi bị triệu tập xử phạt, anh A đã chứng minh rằng anh ta chỉ đưa lại một tin chứ không bịa.

Anh A có sai không? Nếu sai, sai như thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TRẠM 2

1. Đăng tin nói xấu người khác trên mạng là hành vi vi phạm đạo đức hay pháp luật?

.....

.

2. Em hãy lấy một số ví dụ về hành vi sai trái được quy định trong Điều 101 của

Nghị định 15/2020/NĐ-CP về "cung cấp, chia sẻ thông tin cô sủy các hủ tục, mê tín, dị đoan, đòi trụy... không phù hợp với thuần phong, mỹ tục của dân tộc".

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Trên một số diễn đàn, thỉnh thoảng có những tin tức hay bình luận có tính miệt thị vùng miền. Những tin như thế vi phạm vào điều nào của Pháp luật Việt Nam?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TRẠM 3

1. Trong các ý kiến sau, em đồng ý, không đồng ý hay chỉ đồng ý một phần với các ý kiến nào? Tại sao?

a) Chúng ta có quyền đưa lên mạng xã hội tất cả các tin không phải là tin giả.

b) Chúng ta có quyền đưa lên mạng xã hội tất cả các tin miễn là không có hại đến cá nhân ai.

c) Chúng ta có quyền đưa lên mạng xã hội tất cả các tin miễn là không vi phạm pháp luật.

.....

.....

.....

.....

.....

.....
.....
.....
2. Các quảng cáo sai sự thật về thuốc và thực phẩm chức năng vi phạm những điều nào của Pháp luật Việt Nam?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** Các nhóm thảo luận đưa ra kết quả đúng của từng phiếu học tập để được qua Trạm. Nhóm nào quay về Trạm 1 sớm nhất, GV sẽ có phần thưởng cho nhóm đó.

♦ **Báo cáo, thảo luận:** Sau khi thực hiện xong phiếu học tập của từng Trạm, các nhóm nộp lại cho GV kiểm tra để GV đánh giá.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- Sau khi các nhóm đã quay về Trạm 1, GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm.

- GV công bố và cộng điểm cho nhóm quay về Trạm 1 sớm nhất.

4. Hoạt động 4: VẬN DỤNG (2 phút)

a. Mục tiêu: HS vận dụng được những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống.

b. Nội dung:

- GV giao bài tập về nhà cho HS thực hiện.

- GV đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong suốt quá trình học.

c. Sản phẩm: Kết quả làm bài tập về nhà trong vở của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV đưa ra 2 bài tập về nhà cho HS như sau:

Bài 1: Nếu đăng trên mạng xã hội nhận xét có tính xúc phạm đến một người khác thì hành vi này là:

- a) Vi phạm pháp luật
- b) Vi phạm đạo đức
- c) Tùy theo mức độ, có thể vi phạm đạo đức hay pháp luật.
- d) Không vi phạm gì

Bài 2: Nêu các nguyên tắc để nâng cao tính an toàn khi chia sẻ thông tin trên môi trường số?

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS về nhà làm bài tập GV giao.

♦ **Báo cáo, thảo luận:** Tiết học sau, HS sẽ nộp vở lại để GV kiểm tra kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS (GV gọi ngẫu nhiên 2 HS).

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của những HS được gọi kiểm tra vở (tiết học sau).

- GV đánh giá, nhận xét chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tuyên dương, khen thưởng các nhóm có kết quả tốt.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Trong cuộc sống, ai cũng có thể có những xung đột lợi ích với cộng đồng và đôi khi có những hành vi đi ngược lại lợi ích chung. Pháp luật quy định rõ những hành vi nào là vi phạm pháp luật mà Nhà nước sẽ cưỡng chế. Những hành vi khác không phù hợp với lợi ích chung của cộng đồng hay xã hội sẽ được coi là thuộc hành vi vi phạm đạo đức. Đạo đức là hệ thống các quy tắc, chuẩn mực xã hội mà con người phải tự giác thực hiện cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, của xã hội. Dự luật xã hội và giáo dục là các biện pháp điều chỉnh đạo đức. Theo em, những vấn đề đạo đức và pháp luật nảy sinh khi giao tiếp trên mạng đã trở thành phổ biến là gì?

Trả lời:

Những vấn đề về đạo đức và pháp luật nảy sinh khi giao tiếp trên mạng đã và đang trở thành phổ biến là:

- Trên mạng tràn lan thông tin xấu, độc hại, ảnh hưởng tới nếp sống văn hoá
- Có xu hướng nghiện mạng xã hội, mất quá nhiều thời gian cho việc lên mạng xã hội

PHỤ LỤC ĐÁP ÁN CÁC PHIẾU HỌC TẬP

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Câu 1. Xem xét tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Do mâu thuẫn ở một diễn đàn trên mạng, một nhóm nữ sinh đánh một bạn nữ khác. Các bạn ở xung quanh đã không can ngăn mà còn quay phim rồi đưa lên mạng xã hội. Do có nhiều bình luận thiếu thiện ý trên mạng xã hội dẫn đến xấu hổ với bạn bè, nạn nhân đã bỏ nhà ra đi không để lại lời nhắn.

Câu hỏi:

- Trong tình huống trên, hành vi nào vi phạm pháp luật, hành vi nào vi phạm đạo đức?
- Theo em, yếu tố nào của Internet đã khiến sự việc trở nên trầm trọng?

Câu 2. Em hãy lấy ví dụ về các vấn đề tiêu cực có thể nảy sinh khi tham gia các hoạt động sau trên mạng.

- Tranh luận trên facebook.
- Gửi thư điện tử.

BÀI LÀM

Câu 1.

a. - Hành vi vi phạm đạo đức: Đánh bạn, đưa video lên mạng gián tiếp cổ vũ bạo lực học đường, bình luận thiếu thiện ý

- Hành vi vi phạm pháp luật: Đánh bạn nếu đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự (16 tuổi trở nên) và gây thương tích nặng.

b. Yếu tố khiến sự việc trầm trọng: đưa video lên mạng và những lời bình luận

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Câu 1. Em hãy đưa ra một số ví dụ đưa tin lên mạng không đúng đắn.

Câu 2. Theo em, hành vi chia sẻ lại một tin không phù hợp với pháp luật có là sai không?

BÀI LÀM

1. Một số ví dụ đưa tin lên mạng không đúng đắn:

- Đưa thông tin sai sự thật: về dịch bệnh covid-19, chủ trương, đường lối, chính sách của nhà nước,...

- Phát tán, like, share văn hoá phẩm đồi trụy, chống lại nhà nước,...

2. Theo em, hành vi chia sẻ lại một tin không phù hợp với pháp luật là sai vì đây là hành vi tiếp tay cho tung tin không phù hợp.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4

1. Trong đợt bùng phát dịch Covid-19 vào đầu năm 2021, một cá nhân đã đăng tin sai về hành trình đi lại của một bệnh nhân bị dương tính với virus Covid-19. Sự việc này đã gây hoang mang cho cả một khu dân cư.

Theo em, cá nhân trên đã vi phạm điều nào trong bộ các Luật liên quan đến Công nghệ thông tin?

2. Trên mạng hiện nay có rất nhiều quảng cáo sai sự thật. Quảng cáo sai về tác dụng của một loại thuốc sẽ bị phạt theo mục nào của điều khoản 101 khoản 1 của Nghị định 15/2020/NĐ-CP?

BÀI LÀM

1. Vi phạm Điều 101, khoản 1 của Nghị định 15/2020/NĐ-CP: Cung cấp, chia sẻ thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân.

2. Quảng cáo, tuyên truyền, chia sẻ thông tin về hàng hoá, dịch vụ bị cấm

TRẠM 1

1. Nếu đăng tin trên mạng xã hội có tính xúc phạm đến người khác thì hành vi này là:

A. Vi phạm pháp luật.

B. Vi phạm đạo đức.

☒ C. Tùy theo mức độ, có thể vi phạm đạo đức hay pháp luật

D. Không vi phạm gì.

2. Trong đại dịch Covid-19, một người dùng Facebook đã chia sẻ : “Bắt đầu từ ngày 28/3/2020, toàn thành phố Hồ Chí Minh sẽ bị phong tỏa trong 14 ngày...”. Khi bị triệu tập xử phạt, người này đã chứng minh rằng anh ta chỉ đưa lại một tin chứ không bịa.

Người này có sai không? Sai ở đâu?

→ Người này sai vì chia sẻ thông tin sai sự thật, tiếp tay cho hành vi đưa tin giả.

TRẠM 2

1. Đăng tin nói xấu người khác trên mạng là hành vi vi phạm đạo đức hay pháp luật?

Bài làm:

Nói xấu, về cơ bản là nói không đúng sự thực để hạ thấp danh dự, uy tín, nhân phẩm của người khác. Vì thế lợi dụng mạng là phương tiện truyền bá mạnh, đưa tin lên mạng để nói xấu là một hành vi xấu.

Tuy nhiên nói xấu, tùy theo mức độ, có thể chỉ là vi phạm đạo đức, cũng có thể là vi phạm pháp luật. Ranh giới chỉ là, nếu vu khống ảnh hưởng lớn đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của người khác thì hành vi đó là vi phạm pháp luật. Ví dụ chỉ bịa chuyện một ai đó lừa hay ở bẩn thì chưa đến mức vi phạm pháp luật. Điều 12 của luật Công nghệ thông tin có quy định "cấm cung cấp, trao đổi, truyền đưa, lưu trữ, sử dụng thông tin số nhằm xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm, uy tín của công dân".

Điều 101 của Nghị định 15/2020/NĐ-CP về các hành vi đưa tin lên mạng bị cấm cũng nêu lại điều này.

2. Em hãy lấy một số ví dụ về hành vi sai trái được quy định trong Điều 101 của Nghị định 15/2020/NĐ-CP về "cung cấp, chia sẻ thông tin cổ súy các hủ tục, mê

tín, dị đoan, đồi trụy.... không phù hợp với thuần phong, mỹ tục của dân tộc".

Bài làm:

- Quảng cáo cờ bạc trực tuyến.
- Quảng cáo dịch vụ y tế phục vụ lựa chọn giới tính.
- Các website chia sẻ phim ảnh đồi trụy.

3. Trên một số diễn đàn, thỉnh thoảng có những tin tức hay bình luận có tính miệt thị vùng miền. Những tin như thế vi phạm vào điều nào của Pháp luật Việt Nam?

Bài làm:

Vi phạm Điều 8 trong luật An ninh mạng về "phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc".

TRẠM 3

1. Trong các ý kiến sau, em đồng ý, không đồng ý hay chỉ đồng ý một phần với các ý kiến nào? Tại sao?

- a) Chúng ta có quyền đưa lên mạng xã hội tất cả các tin không phải là tin giả.
- b) Chúng ta có quyền đưa lên mạng xã hội tất cả các tin miễn là không có hại đến cá nhân ai.
- c) Chúng ta có quyền đưa lên mạng xã hội tất cả các tin miễn là không vi phạm pháp luật.

Bài làm:

Đồng ý một phần với cả 3 ý kiến trên:

Tin không giả, hay không có hại đến cá nhân hoặc không vi phạm pháp luật chưa thể đủ điều kiện để đưa lên mạng xã hội, chúng cần thêm một số yếu tố khác, chẳng hạn như không ảnh hưởng tới uy tín của tổ chức, tập thể, danh dự và lợi ích của cá nhân và phải được sự cho phép của những người tham gia vào tin đó.

3. Các quảng cáo sai sự thật về thuốc và thực phẩm chức năng vi phạm những điều nào của Pháp luật Việt Nam?

Bài làm:

Vi phạm Điều 8 luật An ninh mạng "Thông tin sai sự thật gây hoang mang trong Nhân dân, gây thiệt hại cho hoạt động kinh tế - xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền

và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác".

Chủ đề 3:
ĐẠO ĐỨC PHÁP LUẬT VÀ VĂN HÓA TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ
BÀI 11: ỨNG DỤNG TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ. NGHĨA VỤ TÔN
TRỌNG BẢN QUYỀN (Tiết 2)
Môn: Tin học – Lớp: 10

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Học sinh cần nắm được như thế nào là quyền tác giả.
- Nắm được các vi phạm về bản quyền.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ, tự học: HS có khả năng tự đọc SGK, kết hợp với gợi ý của GV để trả lời các câu hỏi.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS làm việc theo nhóm để giải quyết những yêu cầu của GV.
- Năng lực sáng tạo và giải quyết vấn đề: HS trả lời các câu hỏi của GV và bổ sung, đưa ra một số ví dụ minh chứng liên quan đến nội dung bài học.

2.2. Năng lực chuyên môn:

- Năng lực tự chủ và tự học
- Năng lực giao tiếp và hợp tác
- Năng lực sáng tạo và giải quyết vấn đề

3. Phẩm chất:

- Nghiêm túc
- Tập trung
- Tích cực chủ động.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

3. Thiết bị dạy học: Máy tính, tivi (máy chiếu), bảng phụ (nếu có)

4. Học liệu:

- Học sinh: SGK Tin học 10, SBT Tin học 10.
- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, phiếu giao nhiệm vụ (phiếu học tập), phiếu đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và một số tài liệu có liên quan.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (10 phút)

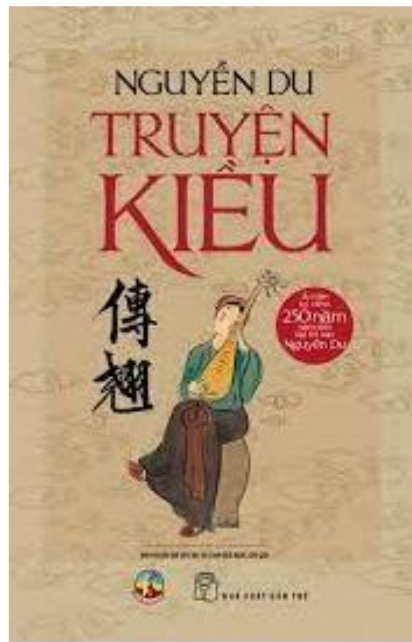
a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho học sinh tìm hiểu như thế nào là quyền tác giả và bản quyền

b. Nội dung: GV đưa ra một vài bức tranh và một vài quyền truyện. Yêu cầu HS xác định tác giả và những quyền của tca giả đối với tác phẩm của mình

c. Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi GV đưa ra .

d. Tổ chức thực hiện:

♦ **Giao nhiệm vụ:** GV đưa ra hình ảnh quyền sách và bức tranh. Yêu cầu HS xác định tác giả và những quyền của tác giả đối với tác phẩm của mình.



♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát, nghiên cứu SGK, suy nghĩ câu hỏi của GV đưa ra.

♦ **Báo cáo, thảo luận:** HS xung phong trả lời câu hỏi, các HS khác nhận xét, tranh luận.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.
- + Quyền truyện Kiều của Nguyễn Du
- + Bức tranh em gái tôi của Tạ Duy
- GV nhắc lại một số khái niệm:
 - + Quyền tác giả
 - + Bản quyền

2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (25 phút)

2.1 Quyền tác giả và bản quyền

a. *Mục tiêu:* Hiểu được thế nào là quyền tác giả, các vi phạm bản quyền

b. *Nội dung:* HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. *Sản phẩm:* HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. *Tổ chức thực hiện:*

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV chia lớp thành 8 nhóm (các nhóm đề cử 1 nhóm trưởng, 1 thư ký).
- GV phát Phiếu học tập số 1 cho các nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 1 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1:

Câu 1: Em hiểu thế nào là quyền tác giả?

Câu 2: Tác giả của một tác phẩm (bức tranh, chương trình máy tính) có những quyền gì đối với tác phẩm của mình?

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:**

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.
- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ **Báo cáo, thảo luận:**

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 1.
- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.
- GV giới thiệu sơ về quyền tác giả và bản quyền

a. Quyền tác giả:

+ **Quyền tác giả:** là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu.

+ **Quyền nhân thân** bao gồm các quyền: Đặt tên cho tác phẩm; Đứng tên thật hoặc bút danh trên tác phẩm; được nêu tên thật hoặc bút danh khi tác phẩm được công bố, sử dụng; Công bố tác phẩm hoặc cho phép người khác công bố tác phẩm; Bảo vệ sự toàn vẹn của tác phẩm, không cho người khác sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm dưới bất kỳ hình thức nào gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác phẩm,...

+ **Quyền tài sản** bao gồm các quyền: Làm tác phẩm phái sinh; Sao chép tác phẩm; Truyền đạt tác phẩm đến công chúng; Cho thuê bản gốc hoặc bản sao chương trình máy tính,...

b. Vi phạm bản quyền với các sản phẩm tin học:

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV chia lớp thành 8 nhóm (các nhóm đề cử 1 nhóm trưởng, 1 thư ký).
- GV phát Phiếu học tập số 2 cho các nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 2 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2:

Ai vi phạm bản quyền trong các tình huống sau?

Tình huống 1: Hoàng mua với giá rất rẻ một thẻ nhớ USB chứa các video âm nhạc mà người bán đã sưu tầm từ trên Internet không có thỏa thuận gì với tác giả hay ca sĩ biểu diễn.

Tình huống 2: Lan mua một phần mềm có bản quyền trên đĩa CD . Sau khi cài đặt trên máy tính của mình. Lan cài thêm trên máy của một bạn thân.

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:**

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.
- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ **Báo cáo, thảo luận:**

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 2.
- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.
- GV giới thiệu sơ về vi phạm bản quyền đối với các sản phẩm tin học:
Vi phạm quyền tài sản hay quyền nhân thân đều là vi phạm bản quyền. Hành vi vi phạm bản quyền rất đa dạng. Sau đây là một số hành vi vi phạm bản quyền đối với các tác phẩm số:

- + Mạo danh tác giả.
- + Công bố mà không được phép.
- + Sửa chữa, chuyển thể phần mềm dữ liệu mà không được phép của tác giả.
- + Sử dụng phần mềm lậu, không mua quyền sử dụng phần mềm đối với các phần mềm phải trả tiền.
- + Phá khoá phần mềm, vô hiệu hoá các biện pháp kỹ thuật do chủ sở hữu quyền tác giả thiết lập.
- + Làm bản phái sinh, phân phối dữ liệu hay phần mềm, kể cả bản phái sinh mà không được phép.
- + Chiếm đoạt mã phần mềm.
- + Đăng tải các tác phẩm, kể cả bản phái sinh mà không có sự cho phép của chủ sở hữu.

c. Tôn trọng bản quyền trong tin học

♦ **Giao nhiệm vụ:**

GV phát phiếu học tập 3 yêu cầu hs đọc kỹ câu hỏi và trả lời? HS làm việc cá nhân

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3:

1. Trong các hành vi sau, những hành vi nào là vi phạm bản quyền?
 - a) Sao chép các đĩa cài đặt phần mềm
 - b) Một người bạn của em mua tài khoản học một khóa tiếng Anh trực tuyến. Em mượn tài khoản để cùng học.
 - c) Phá khóa phần mềm chỉ để thử khả năng phá khóa chứ không dùng
 - d) Em dùng nhờ một phần mềm trên máy tính của bạn
2. Em hãy nêu ví dụ về một hành vi vi phạm bản quyền đối với sản phẩm tin học.

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS đọc câu hỏi và trả lời.

♦ **Báo cáo, thảo luận:** Gv gọi một vài HS trả lời câu hỏi của mình. Các bạn khác trong lớp nhận xét bổ sung.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả trả lời của hs.
- GV giới thiệu sơ về tôn trọng bản quyền:
- Trong tin học, khi mua phần mềm, cần phân biệt rõ việc mua bản quyền với mua quyền sử dụng (licence).
+ Khi mua bản quyền thì người mua có quyền thực hiện các hoạt động kinh doanh đối với tác phẩm đó giống như cách Google mua Youtube.

- + Còn nếu chỉ mua quyền sử dụng thì chỉ được sử dụng.
- Quyền sử dụng phần mềm máy tính theo số máy được cài đặt. Nếu mua quyền sử dụng cho một máy rồi cài lại cho máy thứ hai là vi phạm bản quyền.
- Trong lĩnh vực tin học, vi phạm bản quyền có thể gây thiệt hại rất lớn cho người đầu tư vì sản phẩm có một số đặc tính:
 - + Dễ sao chép với chi phí rất thấp.
 - + Dễ phát tán trên quy mô lớn.
- Nhà nước Việt Nam đã có quy định rất rõ ràng về những hành vi vi phạm quyền tác giả. Ví dụ nghị định số 131/2013/NĐ-CP quy định những hành vi vi phạm bản quyền như sau:
 - + “Truyền đạt tác phẩm đến công chúng mà không được phép của chủ sở hữu quyền tác giả”. Việc đưa dữ liệu hay phần mềm của người khác lên mạng không được phép sẽ bị phạt.
 - + “Sao chép tác phẩm mà không được phép của chủ sở hữu quyền tác giả”. Việc sao chép lậu dữ liệu hay phần mềm sẽ bị phạt.
 - + “Cố ý hủy bỏ hoặc làm vô hiệu các biện pháp kỹ thuật, công nghệ do chủ sở hữu quyền tác giả thực hiện để bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm của mình”. Những ai bẻ khóa phần mềm (crack) để dùng sẽ bị phạt.

Ghi nhớ:

- *Quyền tác giả là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu. Khái niệm quyền tác giả và bản quyền không hoàn toàn tương đồng, tuy nhiên, trong thực tế chúng thường được dùng chung. Trong các văn bản pháp luật Việt Nam sử dụng từ ngữ chính thức là quyền tác giả.*
- *Phần mềm và dữ liệu số đặc biệt dễ bị xâm phạm bản quyền do dễ sao chép, dễ phát tán.*
- *Việc vi phạm bản quyền là hành vi phạm pháp, làm tổn hại đến việc kinh doanh của các chủ sở hữu, ảnh hưởng xấu đến những ngành tạo ra sản phẩm trí tuệ, trong đó có tin học.*
- *Nhà nước đã ban hành nhiều quy định xử lý các hành vi vi phạm bản quyền. Hãy tôn trọng bản quyền để phát triển các ngành tạo ra sản phẩm trí tuệ, trong đó có Tin học.*

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP(5 phút)

a. Mục tiêu: Củng cố, luyện tập kiến thức vừa học.

b. Nội dung: HS đọc SGK làm các bài tập.

c. Sản phẩm: Bài làm của học sinh, kỹ năng giải quyết nhiệm vụ học tập.

d. Tổ chức thực hiện:

GV Cho HS nhắc lại kiến thức.

HS: Nhắc lại các kiến thức đã học

Bài 1: Trong các ý kiến sau, em đồng ý, không đồng ý hay chỉ đồng ý một phần với các ý kiến nào? Tại sao?

- a) Chúng ta có quyền đưa lên mạng xã hội tất cả các tin không phải là tin giả
- b) Chúng ta có quyền đưa lên mạng xã hội tất cả các tin miễn là không có hại đến cá nhân ai.
- c) Chúng ta có quyền đưa lên mạng xã hội tất cả các tin miễn là không vi phạm pháp luật

Bài 2. Trong đại dịch Covid-19, một người dùng Facebook đã chia sẻ tin “Bắt đầu từ ngày 28/3/2020, toàn thành phố Hồ Chí Minh sẽ bị phong tỏa trong 14 ngày, ...”. Khi bị triệu tập để xử phạt, người này đã chứng minh rằng anh ta chỉ đưa lại một tin chứ không bịa.

Người này có sai không, sai ở đâu?

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG(5 phút)

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung:.

c. Sản phẩm: HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

d. Tổ chức thực hiện:

GV đưa câu hỏi về nhà:

Bài 2. An nhắc Bình về việc Bình dùng phần mềm lậu và giảng giải cho Bình biết các quy định về quyền tác giả. Nghe xong Bình bảo “Trước đây mình không biết, mà không biết là không có lỗi”. Quan niệm của Bình như vậy có đúng không?